

PH. ĂNGGHEN VÀ ĐẢNG CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

PGS, TS TRẦN NGỌC LINH*

Một trong những đóng góp to lớn của Ph.Ăngghen với tư cách là người đồng sáng lập chủ nghĩa Mác, đó là trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Ph.Ăngghen đã cùng với C.Mác tiến hành công tác tổ chức, giác ngộ giai cấp công nhân (GCCN), đưa phong trào đấu tranh của GCCN từ trình độ tự phát lên trình độ tự giác, vượt qua muôn vàn khó khăn trở ngại, xây dựng nên một nền tảng lý luận, thực tiễn cho phong trào; biến GCCN từ một giai cấp phụ thuộc, đi theo giai cấp tư sản, trở thành một giai cấp độc lập, đối lập về chính trị với giai cấp tư sản, và có đảng cách mạng - một tổ chức chính trị có vai trò quyết định sống còn đối với phong trào cách mạng của GCCN.

C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ ra rằng, sự ra đời của đảng chính trị là một tất yếu lịch sử, là sản phẩm tất nhiên của cuộc đấu tranh giai cấp đạt đến trình độ đòi hỏi phải có sự lãnh đạo thống nhất mọi hoạt động của giai cấp.

Cuộc đấu tranh của các đảng chính trị là biểu hiện rõ rệt, đầy đủ nhất, sâu sắc nhất cuộc đấu tranh giữa các giai cấp. ĐCS là đảng chính trị của GCCN, là đội tiên phong có tổ chức lãnh đạo GCCN thực hiện sứ mệnh lịch sử, đấu tranh cho lợi ích của giai cấp mình.

C.Mác và Ph.Ăngghen khẳng định rằng, lợi ích của GCCN gắn liền và thống nhất hữu cơ với lợi ích của toàn xã hội. Khi hoàn thành sứ mệnh lịch sử lật đổ chế độ xã hội TBCN, xây dựng xã hội mới XHCN, GCCN đã thực sự đem lại lợi ích không chỉ cho giai cấp mình mà còn đem lại lợi ích cho toàn xã hội. Để hoàn thành sứ mệnh lịch sử cao cả đó, GCCN tất yếu phải xây dựng được đội tiên phong cách mạng có tổ chức của mình.

Trong Nghị quyết Hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Quốc tế I) họp ở Luân Đôn, tháng 9 - 1871, do C.Mác và Ph.Ăngghen soạn thảo, đã nêu rõ: "... để chống lại quyền lực liên hiệp của các giai cấp hữu sản, giai cấp công nhân chỉ có thể hành động với tinh cách giai cấp khi được tổ chức lại thành một chính đảng độc lập đối với tất cả các đảng phái cũ do giai cấp hữu sản lập ra; sự tổ chức ấy của giai cấp công nhân thành chính đảng là cần thiết để bảo đảm thắng lợi của cách mạng xã hội và đạt tới mục tiêu cuối cùng của nó là xoá bỏ giai cấp"¹.

Đến năm 1886, trên cơ sở phân tích tình hình phong trào đấu tranh của GCCN quốc tế sau khi Quốc tế I ngừng hoạt động, bắt đầu bước vào "thời kỳ phát triển vô cùng lớn mạnh hơn trước của phong trào công nhân tất cả các nước trên thế giới, thời kỳ

* Viện kinh điển Mác - Lênin, Học viện CTQG Hồ Chí Minh

mà phong trào công nhân phát triển về *bé rộng*, thời kỳ thành lập nhiều đảng công nhân xã hội chủ nghĩa có *tính chất quần chúng* trong từng quốc gia dân tộc², Ph.Ăngghen đã khẳng định rằng: "Bước đi đầu tiên quan trọng nhất của bất kỳ một nước nào lại bước vào phong trào bao giờ cũng phải là tổ chức công nhân thành một chính đảng độc lập"³.

Để tiến tới thành lập chính đảng của GCCN, trước hết, phải xây dựng được một học thuyết lý luận khoa học, "lý luận này công khai tự để ra cho mình nhiệm vụ phải vạch trần hết thảy mọi hình thức đối kháng và hình thức bóc lột trong xã hội hiện đại, phải theo dõi sự diễn biến của các hình thức đó, phải chứng minh tính tạm thời của các hình thức đó, sự chuyển biến không thể tránh khỏi của các hình thức ấy thành các hình thức khác, và do đó giúp cho giai cấp vô sản kết liễu một cách hết sức nhanh chóng và dễ dàng mọi sự bóc lột"⁴.

Kể từ khi gặp C.Mác, Ph.Ăngghen đã cùng với C.Mác dồn tâm trí và sức lực xây dựng nên một hệ thống lý luận khoa học - hệ thống chủ nghĩa Mác - bao gồm ba bộ phận cấu thành: triết học, kinh tế chính trị học và CNXH khoa học. Hai ông đấu tranh chống lại những quan điểm, tư tưởng của những kẻ thù của GCCN, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác; tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác trong GCCN và đông đảo quần chúng nhân dân lao động, trang bị vũ khí lý luận khoa học cho phong trào cách mạng của GCCN, đem lại sức mạnh vật chất - hoạt động thực tiễn cách mạng của quần chúng nhân dân - cho lý luận khoa học cách mạng.

C.Mác và Ph.Ăngghen đã nêu bật ý nghĩa vô cùng quan trọng của lý luận cách mạng đối với phong trào cách mạng, đồng thời cũng thừa nhận vai trò của phong trào thực tiễn sáng tạo của quần chúng đối với sự phát triển của lý luận, và nhấn mạnh rằng chính sự kết hợp chặt chẽ, hữu cơ giữa lý luận cách mạng - học thuyết CNXH khoa học, với

thực tiễn phong trào cách mạng là tiến đế không thể thiếu cho sự ra đời đảng của GCCN.

Ph.Ăngghen luôn luôn nhắc nhở GCCN và các lãnh tụ của phong trào công nhân cần phải hết sức chú ý nâng cao trình độ lý luận của mình.

Nhận xét về phong trào công nhân Anh, Ph.Ăngghen đã chỉ rõ: "một trong những nguyên nhân chủ yếu giải thích tại sao phong trào công nhân Anh tiến rất chậm", đó là "sự thờ ơ đối với mọi lý luận"⁵. Khi đánh giá sức mạnh của phong trào công nhân Đức, Ph. Ăngghen cũng đã khẳng định sức mạnh đó sở dĩ có được là vì phong trào "được tiến hành đều đặn trên cả ba hướng của nó - trên phương diện lý luận, chính trị và kinh tế thực tiễn... một cách có phối hợp và liên hệ chặt chẽ với nhau"⁶.

Đối với các lãnh tụ của phong trào công nhân, Ph.Ăngghen nhấn mạnh: "nghĩa vụ của các lãnh tụ là phải làm cho mình ngày càng sáng tỏ tất cả mọi vấn đề lý luận", "tự giải thoát khỏi ảnh hưởng của những câu nói truyền thống thuộc về thế giới quan cũ", bởi vì "chủ nghĩa xã hội từ khi nó đã trở thành một khoa học, đòi hỏi người ta phải đối xử với nó như là một môn khoa học, nghĩa là phải nghiên cứu nó"⁷.

Một vấn đề vô cùng quan trọng có tính quyết định đối với sự tồn tại và phát triển của đảng, cũng như phong trào đấu tranh của GCCN, đó là vấn đề sách lược của đảng vô sản, vấn đề "thái độ chính trị của đảng đó, hay là tính chất, phương hướng, phương pháp hoạt động chính trị của đảng đó" trong quá trình lãnh đạo tiến hành cuộc đấu tranh đạt được mục tiêu lý tưởng cuối cùng.

Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, khi đề ra sách lược của đảng, trước hết và chủ yếu là phải căn cứ vào mục tiêu của cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp vô sản (GCVS) và giai cấp tư sản; đồng thời phải tính đến những điều kiện khách quan trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể của quá trình đấu tranh: tương quan lực lượng giữa các giai cấp trong xã hội, trình

độ giác ngộ, trình độ tổ chức của quần chúng cách mạng, mối quan hệ với các quốc gia khác v.v.

Các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác đã nhấn mạnh đến tính tư tưởng và tính nguyên tắc cách mạng khi bàn đến sách lược của các đảng của GCCN. Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, trong mọi giai đoạn của phong trào cách mạng, dù hoàn cảnh khách quan có thay đổi đến thế nào đi chăng nữa, cái "bất biến" mà đảng của GCVS phải giữ vững để ứng phó với mọi cái "khả biến" của tình hình là: vai trò lãnh đạo của đảng đối với toàn bộ phong trào phải luôn luôn được khẳng định; thiết lập và củng cố liên minh giữa GCVS với toàn thể nhân dân lao động, trước hết là với giai cấp nông dân; kết hợp chặt chẽ phong trào đấu tranh giai cấp của GCCN quốc tế với phong trào đấu tranh giành tự do dân chủ ở các nước TBCN, với phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa; luôn luôn trung thành với chủ nghĩa quốc tế vô sản; trung thành với những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản khoa học v.v..

Đồng thời, C.Mác và Ph.Ăngghen cũng chỉ ra rằng, phải xem xét các vấn đề sách lược của đảng một cách biện chứng, nghĩa là khi đề ra những sách lược của đảng cần hết sức mềm dẻo, phải biết phân tích, tìm ra những nhân tố mới được nảy sinh trong những điều kiện lịch sử cụ thể đã thay đổi, khi "đảng bước vào những điều kiện chiến đấu khác" sẽ "đòi hỏi vũ khí khác, chiến lược và sách lược khác"⁶.

Nghiên cứu những bức thư của Ph.Ăngghen gửi cho C.Mác (bàn về sách lược đấu tranh của GCVS sau Công xã Pari), hay gửi cho Bêben, Líp-ních và những nhà lãnh đạo khác của Đảng dân chủ xã hội Đức, những tác phẩm của Ph.Ăngghen phê phán cương lĩnh Écphuya v.v., chúng ta có thể hiểu rõ hơn quan điểm của Ph.Ăngghen về vấn đề sách lược của đảng trong từng giai đoạn lịch sử khác nhau của cuộc đấu tranh giai cấp của GCVS.

Về mối quan hệ giữa các đảng của GCVS ở các quốc gia khác nhau, những người sáng lập chủ nghĩa Mác luôn luôn đề cao tinh thần của chủ nghĩa quốc tế vô sản. C.Mác và Ph.Ăngghen coi sự thống nhất và

đoàn kết giữa các đảng vô sản là điều kiện vô cùng quan trọng để GCVS quốc tế chiến thắng GCTS.

Tại cuộc mít tinh ở Amxtécđam ngày 8-9-1872, chào mừng Đại hội công nhân quốc tế Lahay, C.Mác đã kêu gọi mọi thành viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế thực hiện nguyên tắc của chủ nghĩa quốc tế vô sản: "... chúng ta hãy nhớ một nguyên tắc cơ bản của Quốc tế: sự đoàn kết. Chúng ta sẽ đạt được mục đích vĩ đại mà chúng ta đang hướng tới, nếu chúng ta củng cố vững chắc nguyên tắc đầy sức sống ấy trong tất cả các công nhân ở tất cả các nước"⁹.

Phát triển tư tưởng về chủ nghĩa quốc tế vô sản, Ph.Ăngghen nhấn mạnh rằng, trong phong trào đấu tranh của GCCN, "trước hết cần phải giữ vững tinh thần quốc tế chân chính, tinh thần đó sẽ loại trừ sự xuất hiện của mọi thứ chủ nghĩa yêu nước sô-vanh và sẽ vui sướng chào mừng mọi bước tiến mới của phong trào vô sản, không kể đó là của dân tộc nào"¹⁰. Đồng thời, Ph.Ăngghen cũng khẳng định vai trò quan trọng của phong trào giải phóng dân tộc ở từng quốc gia đối với phong trào công nhân quốc tế. Trong phong trào cách mạng của GCCN, yếu tố dân tộc và yếu tố quốc tế gắn bó chặt chẽ với nhau, là điều kiện cho nhau cùng phát triển. Ph.Ăngghen nhấn mạnh: "Phong trào quốc tế của GCVS nói chung chỉ có thể có trong môi trường các dân tộc độc lập"¹¹.

Có thể nói, cùng với những quan điểm của C.Mác, những quan điểm của Ph.Ăngghen về đảng của GCCN đã nêu ở trên là một bộ phận cấu thành tất yếu, hữu cơ của học thuyết Mác. Những quan điểm đó đã trở thành cơ sở lý luận và phương pháp luận để V.I.Lênin xây dựng nên một học thuyết hoàn chỉnh về đảng kiểu mới của GCCN.

Những quan điểm của học thuyết Mác-Lênin về đảng của GCCN, trong đó có sự đóng góp to lớn của Ph.Ăngghen, đã được Hồ Chí Minh thấm nhuần sâu sắc và vận dụng sáng tạo vào quá trình thành lập, xây dựng và củng cố ĐCS Việt Nam.

Khẳng định tinh thần cốt lõi của vai trò đảng tiên phong lãnh đạo cách mạng, cũng như mối quan hệ

biện chứng, hữu cơ giữa đảng cách mạng với lý luận cách mạng, Hồ Chí Minh đã chỉ ra, cách mạng trước hết phải có đảng cách mạng để vận động, tổ chức quần chúng cách mạng tiến hành đấu tranh cách mạng có mục tiêu và phương pháp tiến hành đúng đắn. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”¹², mặt khác, đảng cách mạng muốn vững vàng thì phải dựa trên một nền tảng lý luận, tư tưởng khoa học cách mạng: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”¹³.

Để có thể thực hiện được công việc truyền bá, thấm nhuần lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, xây dựng nền tảng lý luận, tư tưởng cho cách mạng Việt Nam, công việc đầu tiên mà Hồ Chí Minh thực hiện đó là lựa chọn, tập hợp một đội ngũ cán bộ, bao gồm những thanh niên yêu nước ưu tú để đào luyện trở thành những cán bộ nòng cốt truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam, lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam.

Thấm nhuần những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin về mối quan hệ biện chứng giữa lý luận và thực tiễn, các hội viên của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên không những được huấn luyện về mặt lý luận mà còn được tôi luyện, rèn giũa trong môi trường thực tiễn phong trào công nhân và phong trào yêu nước khi thực hiện chủ trương “vô sản hóa”.

Đội ngũ cán bộ được huấn luyện, đào tạo như vậy ngày càng được tăng cường cả về mặt số lượng và chất lượng. Đến năm 1929, Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đã có cơ sở ở nhiều trung tâm kinh tế, chính trị trong cả nước, trở thành lực lượng chính trị yêu nước lớn mạnh nhất, các hội viên trở thành những hạt nhân của phong trào đấu tranh cách mạng, thấm nhuần và truyền bá ngày càng sâu rộng chủ nghĩa Mác - Lênin trong quần chúng nhân dân, lãnh đạo phong trào quần chúng đấu tranh theo đúng hướng.

Đây là một trong những tiền đề, điều kiện quan trọng tạo nên sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với

phong trào công nhân và phong trào yêu nước, dẫn đến sự ra đời của ĐCS Việt Nam vào mùa Xuân năm 1930.

Từ khi ra đời cho đến nay, ĐCS Việt Nam kiên định giữ vững mục tiêu chiến lược: độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, đồng thời sáng suốt đưa ra những chiến lược, sách lược phù hợp với những điều kiện cụ thể khách quan của từng thời kỳ lịch sử, lãnh đạo toàn thể dân tộc Việt Nam tiến hành thắng lợi cuộc cách mạng dân tộc dân chủ, giành lại độc lập, tự do và thực hiện công cuộc xây dựng CNXH trên đất nước Việt Nam thống nhất.

Tiếp tục phát huy những thành tựu đã đạt được và khắc phục những nhược điểm, yếu kém trong quá trình xây dựng CNXH, từ năm 1986, Đảng ta đã khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới toàn diện theo định hướng XHCN ở nước ta. Chính trong công cuộc đổi mới toàn diện này, cùng với việc vận dụng sáng tạo những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, nói chung, những quan điểm của Ph.Ăngghen về sách lược của đảng công nhân phải phù hợp với những điều kiện lịch sử đã thay đổi, về mối quan hệ biện chứng giữa yếu tố dân tộc và yếu tố quốc tế, nói riêng, đã được Đảng ta vận dụng một cách đúng đắn và sáng tạo. Đây chính là một trong những nguyên nhân đã, đang và sẽ đem lại những thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới ở nước ta.

1. *C.Mác và Ph.Ăngghen Toàn tập*, CTQG, H, 1994, T.17, tr.558

2. *V.I.Lênin Toàn tập*, Tiến bộ, M, 1980, T.26, tr.58-59

3. *C.Mác và Ph.Ăngghen Toàn tập*, CTQG, H, 1999, T.36, tr.772

4. *V.I.Lênin Toàn tập*, Tiến bộ, M, 1974, T.1, tr.421

5, 6, 7, 9, 10. *C.Mác và Ph.Ăngghen Toàn tập*, CTQG, H, 1995, T.18, tr.698,699,699-700,220,700

8. *Sđđ*, T.22, tr.122

11. *Sđđ*, T.35, tr.349

12, 13. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.2, tr.268, 268.